

Rx Thuốc bán theo đơn

Để xa tầm tay trẻ em.  
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.  
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.

# VAGINAPOLY

## Viên nang mềm đặt phụ khoa

SĐK: VD-16740-12

### THÀNH PHẦN

#### Hoạt chất

Neomycin sulfat .....	35.000 IU
Nystatin .....	100.000 IU
Polymyxin B sulfat .....	35.000 IU

**Tá dược:** Dầu đậu nành hydrogen hóa một phần, dimethicon 1000, gelatin, glycerin đậm đặc, nước tinh khiết.

#### DƯỢC LỰC HỌC

Neomycin là kháng sinh nhóm aminoglycosid có cơ chế và phổ tác dụng tương tự gentamicin sulfat. Thuốc thường được dùng tại chỗ trong điều trị các nhiễm khuẩn ở tai, mắt, da.

Nystatin là kháng sinh chống nấm được chiết xuất từ dịch nuôi cấy nấm *Streptomyces noursei*. Nystatin có tác dụng kìm hãm hoặc diệt nấm tùy thuộc vào nồng độ và độ nhạy cảm của nấm, không tác động đến vi khuẩn chí bình thường trên cơ thể. Nhạy cảm nhất là các nấm men và có tác dụng rất tốt trên *Candida albicans*. Do liên kết với sterol của màng tế bào các nấm nhạy cảm nên nystatin làm thay đổi tính thấm của màng nấm. Nystatin dung nạp tốt ngay cả khi điều trị lâu dài và không gây kháng thuốc.

Polymyxin B có tác dụng diệt khuẩn. Thuốc gắn vào phospholipid làm thay đổi tính thấm và thay đổi cấu trúc màng bào tương vi khuẩn, gây rò rỉ các thành phần bên trong. Polymyxin B được dùng tại chỗ, đơn độc hoặc phối hợp với các hợp chất khác để điều trị nhiễm khuẩn mắt, tai và một số nhiễm khuẩn khác.

#### DƯỢC ĐỘNG HỌC

VAGINAPOLY được dùng điều trị tại chỗ (đặt phụ khoa).

Hấp thu Neomycin có thể tăng lên khi niêm mạc bị viêm hoặc tổn thương.

Nystatin không được hấp thu qua da hay niêm mạc khi dùng tại chỗ.

Polymyxin B sulfat không được hấp thu đáng kể qua niêm mạc và da nguyên vẹn hoặc bị tróc lớp phủ ngoài như trong trường hợp bị bỏng nặng.

#### CHỈ ĐỊNH

Điều trị tại chỗ các nhiễm trùng ở âm đạo và cổ tử cung do vi trùng hay hỗn hợp (nhất là nhiễm *Candida albicans*).

#### LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Thuốc dùng đặt phụ khoa. **KHÔNG ĐƯỢC UỐNG!**

#### Liều lượng:

Đặt 1 viên vào buổi tối lúc đi ngủ, trong 12 ngày.

#### Cách dùng:

Đặt thuốc vào sâu trong âm đạo, tốt nhất ở tư thế nằm.

Để tránh nhiễm xung quanh, nên sử dụng găng tay hay khăn sạch.

Không đặt bông thấm bên trong khi đang điều trị.

Tuân thủ theo thời gian điều trị được chỉ định, không nên ngưng điều trị.

#### CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc (hoặc nhạy cảm với thuốc cùng nhóm).

#### THẬN TRỌNG

#### Chú ý để phòng

Tình trạng mẫn cảm với một kháng sinh khi dùng tại chỗ có thể ảnh hưởng xấu đến việc dùng kháng sinh đó hoặc một kháng sinh

tương tự theo đường toàn thân sau này.

#### Thận trọng khi sử dụng

Không nên điều trị lâu dài do có nguy cơ gây chọn lọc chủng đề kháng và nguy cơ bị bội nhiễm gây bởi các mầm bệnh này.

Do thiếu số liệu về mức độ hấp thu qua niêm mạc của neomycin và polymyxin B, nên không thể loại hẳn khả năng gây tác dụng toàn thân của thuốc.

Mặc dầu cho đến nay không có ghi nhận gì về tác dụng ngoại ý trên toàn thân của thuốc, cũng nên lưu ý đến điều này, nhất là ở bệnh nhân bị suy thận.

#### PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

##### Phụ nữ có thai

Tốt hơn, không nên sử dụng thuốc này trong thời gian mang thai.

##### Phụ nữ cho con bú

Trong thời gian cho con bú, nên tránh sử dụng thuốc này.

**Thông thường, trong thời gian mang thai và cho con bú, nên tham vấn ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ trước khi dùng thuốc này.**

#### TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Không ảnh hưởng.

#### QUÁ LIỀU

Chưa có ghi nhận các trường hợp sử dụng quá liều.

#### TƯƠNG TÁC THUỐC VÀ CÁC TƯƠNG TÁC KHÁC

Không dùng chung thuốc này với các thuốc diệt tinh trùng (vì có nguy cơ gây mất hoạt tính) và các thuốc tránh thai.

**Tuy nhiên, nhằm tránh tương tác giữa nhiều loại thuốc có thể xảy ra, cần thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ các loại thuốc khác đang sử dụng.**

#### TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Có thể bị eczema dị ứng do tiếp xúc, thường gặp trong trường hợp dùng thuốc dài hạn.

Sang thương eczema có thể lan ra ngoài vùng điều trị.

Đối với neomycin, có thể gây dị ứng chéo với kháng sinh nhóm aminosid.

Có thể gây độc tính trên thận, trên tai...: điều trị ngắn hạn sẽ giới hạn được nguy cơ này.

**\* Thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.**

**BẢO QUẢN:** Trong hộp kín, nơi khô mát, dưới 30°C.

**HẠN DÙNG:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

**\* Không dùng thuốc quá hạn sử dụng ghi trên hộp.**

#### ĐÓNG GÓI

Hộp 01 vì x 06 viên nang mềm.

Hộp 02 vì x 06 viên nang mềm.

Nhà sản xuất:

**CTY TNHH PHIL INTER PHARMA**

Số 25, đường số 8, KCN Việt Nam - Singapore,

Thuận An, Bình Dương.